TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI – TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2017/DS-ST
Ngày: 01-9-2017
V/v "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thức

2. Bà Lê Thị Hồng Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Nhung – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa: Bà Dương Thy Trúc Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 114/2017/TLST-DS ngày 24/7/2017 về việc "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2017/QĐST - DS ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1975.

Cư trú tại: ấp P, xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Tấn Đ – Văn phòng Luật sư Nguyễn Tấn Đ, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

- *Bị đơn*: Ông Ngô Văn P, sinh năm 1965.

Cư trú tại: ấp P, xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/6/2017, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Văn V trình bày:

Giữa ông Nguyễn Văn V và ông Ngô Văn P đang có mâu thuẫn do việc tranh chấp đất đai. Do con ông P có lần hâm dọa đánh ông V nên khoảng 17 giờ ngày 22/01/2017, sau khi đi đám về và đã có rượu trong người, ông V nhìn thấy ông P nên có lên tiếng chửi ông P. Nghe ông V chửi, ông P lớn tiếng cự cải lại rồi cả hai xông vào vật nhau và được mọi người can ngăn. Sau đó, ông P đã dùng cái cuốc gần đó đánh trúng đầu ông V làm ông V bất tỉnh (với tỷ lệ thương tật là 10%) và được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Ba Tri, sau đó chuyển điều trị tại bệnh viện A. Ông V nằm viện điều trị 03 ngày thì xuất viện, được bác sĩ kê toa uống thuốc trong thời gian 07 ngày rồi đi tái khám tiếp. Ngày 02/02/2017, ông V đi tái khám và được kê toa mua thuốc uống đến ngày 06/02/2017 thì hết thuốc. Bác sĩ có hẹn tái khám lại lần nữa nhưng ông V không đi tái khám. Sau khi xuất viện về, ông P có làm đơn gởi đến công an huyện B yêu cầu khởi tố vụ án, nhưng sau đó công an huyện B có quyết định không khởi tố vụ án với lý do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng và ông V cũng không có khiếu nại quyết định này.

Nay, ông V yêu cầu ông Ngô Văn P phải bồi thường cho ông V các khoản tiền sau: tiền thuốc 6.701.526 đồng, tiền xe 328.000 đồng, tiền ăn bồi dưỡng cho người bệnh 50.000 đồng/ngày x 03 ngày = 150.000 đồng, thu nhập bị mất của người nuôi bệnh 150.000 đồng/ngày x 03 ngày = 450.000 đồng.

Đối với số tiền bồi thường thu nhập bị mất trong thời gian ông V điều trị bệnh và tiền bồi thưởng tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa, ông V thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu ông P bồi thường thu nhập bị mất trong thời hạn 15 ngày x 200.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng và rút yêu cầu tiền bồi thường tổn thất tinh thần. Tổng số tiền ông V yêu cầu ông P bồi thường là 10.629.526 đồng.

Tại bản tự khai ngày 31/7/2017, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn ông Ngô Văn P trình bày:

Do giữa gia đình ông V và gia đình ông P đang xảy ra tranh chấp đất đai nên ngày 22/01/2017, trong lúc ông P đang ở trong chuồng bò nhà mình, ông V nhậu say về và lớn tiếng chửi bới ông P. Nghe ông V chửi, ông P có trả lời lại, vừa xong, ông V xông vào ông P nên hai bên xảy ra xô xát. Do bị đánh đau, ông

P dùng cái cuốc phản ứng lại và đánh trúng vào đầu ông V làm ông V bị thương. Nay ông P thừa nhận thương tích trên đầu ông V là do ông P gây ra, nhưng ông V là người có lỗi trước. Do đó, ông P chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc, tiền xe, tiền ăn của người bệnh và người nuôi bệnh, thu nhập bị mất của người nuôi bệnh với số tiền như ông V yêu cầu. Ông P không đồng ý bồi thường thu nhập bị mất của ông P trong thời gian 15 ngày như yêu cầu của ông P, nhưng ông P thống nhất thu nhập của ông V là 200.000 đồng/ngày.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn Luật sư Nguyễn Tấn Đ nêu quan điểm như sau:

Tại phiên tòa, ông P đã đồng ý bồi thường phần lớn các khoản tiền mà ông V yêu cầu, chỉ còn lại khoản yêu cầu bồi thường thu nhập bị mất của ông V trong thời gian 15 ngày với số tiền 3.000.000 đồng thì ông P không đồng ý. Do ông P là người gây thương tích cho ông V nên căn cứ theo quy định pháp luật, ông P có nghĩa vụ bồi thường cho ông V, trong đó có tiền bồi thường thu nhập bị mất trong thời gian không lao động được. Ông V có đủ tài liệu chứng cứ chứng minh thời gian điều trị thương tích là 15 ngày, đồng thời ông P cũng thừa nhận thu nhập của ông V vào khoảng 200.000 đồng/ngày. Do đó, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông V.

Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát:

- Về thủ tục: Từ khi thụ lý đến trước thời điểm mở phiên tòa toà sở thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự, cụ thể vụ án được thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách pháp lý và đầy đủ người tham gia tố tụng. Sau khi thụ lý vụ án, có thông báo bằng văn bản kịp thời đến Viện kiểm sát và đương sự, thực hiện việc lập, chuyển hồ sơ và cấp, tống đạt văn bản tố tụng đầy đủ, đúng quy định. Có tổ chức hòa giải, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, có tiến hành các biện pháp thu thập chứng cứ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) và thư ký phiên tòa đúng với thành phần đã được nêu trong quyết định đưa vụ án ra xét xử. Biểu hiện của Hội đồng xét xử tại phiên tòa vô tư, khách quan, độc lập. Trình tự tố tụng tại phiên tòa được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 71, 76, 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 76, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 17 giờ ngày 22/01/2017, ông Ngô Văn P có hành vi dùng cái cuốc đánh vào đầu anh Nguyễn Văn V gây thương tích với tỷ lệ 10%. Nay ông V khởi kiện yêu cầu ông P phải bồi thường các khoản tiền gồm tiền thuốc 6.701.526 đồng, tiền xe 328.000 đồng, tiền ăn bồi dưỡng cho người bệnh 50.000 đồng/ngày x 03 ngày = 150.000 đồng, thu nhập bị mất của người nuôi bệnh 150.000 đồng/ngày x 03 ngày = 450.000 đồng. Tại phiên tòa, ông P đồng ý bồi thường các khoản này nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Đối với yêu cầu của ông V về yêu cầu ông P bồi thường thu nhập bị mất của ông V trong thời gian điều trị bệnh là 15 ngày x 200.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng. Sau khi ông V bị ông P gây thương tích, ông V phải nằm viện điều trị bệnh đến khi không còn uống thuốc nữa là 15 ngày và trong thời gian này ông V nghỉ dưỡng không lao động được nên thu nhập thực tế của ông V bị mất trong thời gian này, và ông P cũng đồng ý thu nhập của ông V là 200.000 đồng/ngày. Vì vậy yêu cầu này của ông V là có cơ sở nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa, ông V tự nguyện xin rút lại yêu cầu này. Vì vậy đề nghị HĐXX đình chỉ yêu cầu này của ông V.

Từ những phân tích nêu trên, Căn cứ các điều 584, 585, 586, 590, 594 của Bộ luật dân sự, đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Văn V về việc yêu cầu bị đơn Ngô Văn P bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Buộc ông Ngô Văn P có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn V các khoản tiền sau: tiền thuốc điều trị là 6.701.526 đồng, tiền xe là 328.000 đồng, tiền ăn bồi dưỡng cho người bệnh là 150.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người nuôi bệnh là 450.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của ông V trong thời gian 15 ngày x 200.000 đồng/ngày thành tiền là 3.000.000 đồng. Tổng cộng ông P có nghĩa vụ bồi thường cho ông V 10.629.526 (Mười triệu sáu trăm hai mươi chín nghìn năm trăm hai mươi sáu) đồng. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông V về việc yêu cầu ông P bồi thường số tiền tổn thất tinh thần 2.600.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra công khai các chứng cứ tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn thống nhất thương tích của nguyên đơn là do bị đơn gây ra. Nguyên nhân dẫn đến việc ông P gây thương tích cho ông V xuất phát từ việc ông V đã dùng lời lẽ chửi bới, dẫn đến việc hai bên xảy ra cự cải, xô xát. Điều này được thể hiện tại những tài liệu, chứng cứ do cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ba Tri cung cấp và cũng được cả hai bên thừa nhận. Dù việc ông P gây thương tích cho ông V là vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng thì theo quy định pháp luật, ông P vẫn phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông V. Do đó, việc ông V khởi kiện yêu cầu ông P bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là hoàn toàn có cơ sở.

[2] Xét các khoản tiền mà ông V yêu cầu ông P bồi thường như tiền thuốc điều trị là 6.701.526 đồng, tiền xe là 328.000 đồng, tiền ăn bồi dưỡng cho người bệnh 50.000 đồng/ngày x 03 ngày = 150.000 đồng, thu nhập bị mất của người nuôi bệnh 150.000 đồng/ngày x 03 ngày = 450.000 đồng, HĐXX thấy rằng đây là các khoản yêu cầu được pháp luật quy định và bị đơn đồng ý bồi thường các khoản tiền này nên được HĐXX ghi nhận.

[3] Đối với yêu cầu bồi thường về thu nhập thực tế bị mất của ông V trong thời hạn 15 ngày x 200.000 đồng = 6.000.000 đồng, ông P không đồng ý bồi thường. HĐXX nhận thấy đây là khoản yêu cầu được pháp luật quy định, thời gian 15 ngày mà ông V đưa ra là phù hợp với thời gian điều trị dựa theo các toa thuốc, hóa đơn chứng từ mà ông V cung cấp. Mức bồi thường 200.000 đồng/ngày cũng phù hợp với mức thu nhập của lao động phổ thông tại địa phương và được chính ông P thừa nhận. Do đó, yêu cầu bồi thường thu nhập bị mất trong thời gian 15 ngày x 200.000 đồng/ngày của ông V là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần, tại tòa ông V rút lại yêu cầu bồi thường nên HĐXX ghi nhận.

[5] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên được HD9XX chấp nhận.

[6] Về án phí DS – ST có giá ngạch: Bị đơn ông P có nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm theo quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 357, 584, 585, 586, 590, 594 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Văn V về việc yêu cầu bị đơn Ngô Văn P bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Buộc ông Ngô Văn P có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn V các khoản tiền sau: tiền thuốc điều trị là 6.701.526 đồng; tiền xe là 328.000 đồng; tiền ăn bồi dưỡng cho người bệnh là 150.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người nuôi bệnh là 450.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của ông V trong thời gian 15 ngày x 200.000 đồng/ngày thành tiền là 3.000.000 đồng. Tổng cộng ông P có nghĩa vụ bồi thường cho ông V số tiền là 10.629.526 (Mười triệu sáu trăm hai mươi chín nghìn năm trăm hai mươi sáu) đồng.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông V về việc yêu cầu ông P bồi thường số tiền tổn thất tinh thần 2.600.000 (Hai triệu sáu trăm nghìn) đồng.

3. Về án phí DS-ST có giá ngạch: Buộc bị đơn ông Ngô Văn P phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 531.500 (Năm trăm ba mươi mốt nghìn năm trăm) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thanh Tùng